

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VẠN NINH
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 04/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 12/01/2022

Về việc “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VẠN NINH -TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông NGUYỄN THÀNH PHẤN

Các Hội thẩm nhân dân :

1. Ông THẠCH NGUYỄN MAI THIÊN BẢO

2. Ông PHẠM TÁM

- Thư ký phiên tòa: Bà PHẠM HỒNG PHƯƠNG THẢO - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông PHẠM TIẾN HUYNH - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án Nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 181/2021/TLST-HNGĐ ngày 08/06/2021 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2021/QĐXXST- HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2021/QĐST-HNGĐ, ngày 27/12/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị NGUYỄN THỊ THU T, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Thôn NT, xã VL, huyện VN, tỉnh KH.

(có mặt tại phiên tòa)

Bị đơn: Anh NGUYỄN VĂN TH, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Thôn LT, xã VL, huyện VN, tỉnh KH.

(vắng mặt tại phiên tòa không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện về việc xin ly hôn ngày 27/4/2021, Biên bản lấy lời khai ngày 29/6/2021, Biên bản hòa giải ngày 15/11/2021 nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thu T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Tôi và anh Nguyễn Văn Th tự nguyện chung sống và kết hôn với nhau từ năm 2011, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban Nhân dân xã VL, huyện VN, tỉnh KH cấp giấy chứng nhận kết hôn số 69, ngày 06/12/2011.

Quá trình chung sống: Vợ chồng chúng tôi thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống. Nay mâu thuẫn vợ chồng đã quá trầm trọng, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được, nên tôi kiên quyết yêu cầu Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn anh Nguyễn Văn Th.

Về con chung: Tôi và anh Th có 03 con chung là cháu Nguyễn Thị Phương D, sinh ngày 10/8/2008; cháu Nguyễn Thị Phương V, sinh ngày 28/7/2012 và cháu Nguyễn Văn P, sinh ngày 16/9/2017; hiện nay cháu D đang do anh Th trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Cháu V và P đang do tôi trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Nếu vợ chồng ly hôn, tôi yêu cầu được tiếp tục nuôi cháu V và P. Giao cháu D cho anh Th tiếp tục nuôi dưỡng, giáo dục. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Về tài sản chung: Tôi và anh Th không có tài sản chung, hiện nay vợ chồng chúng tôi không có nợ ai và cũng không ai nợ vợ chồng chúng tôi nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với anh Nguyễn Văn Th, Tòa án đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng như: Tổng đạt, niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng anh Nguyễn Văn Th vẫn không cung cấp ý kiến của mình và không tham gia tố tụng tại phiên tòa.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa có ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật của Tòa án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã chấp hành đúng quy định của pháp luật trong quá trình tiến hành giải quyết vụ án.

- Việc tuân theo pháp luật của các đương sự: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thu T đã chấp hành đúng quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của đương sự. Riêng anh Nguyễn Văn Th đã vi phạm quy định về nghĩa vụ của đương sự theo quy định tại Điều 70,72 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn về yêu cầu ly hôn, yêu cầu nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên Tòa; căn cứ vào ý kiến tranh luận tại phiên tòa; ý kiến của đương sự, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Sau khi Tòa án thụ lý vụ án đã tiến hành xác minh, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng như: Thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập đương sự để cung cấp lời khai; Thông báo để tham gia phiên họp và hòa giải, tham gia phiên tòa xét xử, nhưng anh Nguyễn Văn Th vẫn cố tình vắng mặt không có lý do chính đáng. Xét thấy bị đơn Nguyễn Văn Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng cố tình vắng mặt không có lý do, do đó căn cứ vào Khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu T và anh Nguyễn Văn Th tự nguyện chung sống và kết hôn với nhau từ năm 2008, nhưng đến năm 2011 mới làm đăng ký kết hôn và được Ủy ban Nhân dân xã VL, huyện VN, tỉnh KH cấp giấy chứng nhận kết hôn số 69, ngày 06/12/2011, nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống: Sau khi kết hôn vợ chồng chị T và anh Nguyễn Văn Th thời gian đầu vợ chồng sống với nhau hòa thuận hạnh phúc, nhưng từ đầu năm 2021 vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, anh Th thường xuyên ăn nhậu, không chăm lo tới vợ con và còn hành hung chị T. Từ đầu năm 2021 đến nay, chị T và anh Th đã không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Chị T cho rằng mâu thuẫn vợ chồng quá trầm trọng, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn để tiếp tục chung sống với nhau được nữa. Nay chị T kiên quyết yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Th là hoàn toàn có cơ sở và cần được chấp nhận. Mặt khác, đối với anh Nguyễn Văn Th Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh Th đến tham gia hoà giải, tạo điều kiện để vợ chồng đoàn tụ gia đình, nhưng anh Th vẫn không đến tham gia hoà giải. Chứng tỏ anh Th đã không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng, việc vắng mặt của anh Th chỉ nhằm gây khó khăn cho việc xin ly hôn của chị T, nên cần áp dụng Khoản 1 Điều 51 và Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 để chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Thu T.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thu T và anh Nguyễn Văn Th có 03 con chung chưa thành niên là cháu Nguyễn Thị Phương D, sinh ngày 10/8/2008; cháu Nguyễn Thị Phương V, sinh ngày 28/7/2012 và cháu Nguyễn Văn P, sinh ngày 16/9/2017. Nay chị T yêu cầu được tiếp tục nuôi 02 cháu Nguyễn Thị Phương V và Nguyễn Văn P. Giao cháu Nguyễn Thị Phương D cho anh Th tiếp tục nuôi dưỡng, giáo dục. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Xét thấy: Việc giao con chưa thành niên cho người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sau khi ly hôn phải căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con, nhằm để con phát triển tốt về thể chất và tinh thần. Các cháu Nguyễn Thị Phương V và Nguyễn Văn P đều có nguyện vọng được sống cùng chị T. Riêng cháu Nguyễn Thị Phương D có nguyện vọng được tiếp tục sống với anh Th và hiện nay các cháu đều đang sống ổn định. Vì vậy cần căn cứ vào Điều 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình để chấp nhận yêu cầu nuôi con của chị T. Giao cho chị Nguyễn Thị Thu T được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung là cháu Nguyễn Thị Phương V, sinh ngày 28/7/2012 và cháu Nguyễn Văn P, sinh ngày 16/9/2017. Giao cho anh Nguyễn

Văn Th được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Thị Phương D, sinh ngày 10/8/2008. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Thu T và anh Nguyễn Văn Th không có tài sản chung, không có nợ ai và cũng không ai nợ vợ chồng chị T và anh Th nên không yêu cầu Toà án giải quyết. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xét.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thu T phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm về ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Khoản 4 Điều 147; điểm b Khoản 2 Điều 227; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Chấp nhận cho chị **Nguyễn Thị Thu T** được ly hôn anh **Nguyễn Văn Th**.

2. *Về con chung:* Giao cho chị Nguyễn Thị Thu T được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung là cháu Nguyễn Thị Phương V, sinh ngày 28/7/2012 và cháu Nguyễn Văn P, sinh ngày 16/9/2017. Giao cho anh Nguyễn Văn Th được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Thị Phương D, sinh ngày 10/8/2008. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Trên cơ sở lợi ích của con, các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con; người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi, có quyền và nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

3. *Về tài sản chung:* Chị Nguyễn Thị Thu T xác định hiện nay tài sản chung vợ chồng không có và không yêu cầu Toà án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xét.

4. *Về án phí:* Chị Nguyễn Thị Thu T phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2021/0003096 ngày 01/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện VN. Như vậy, chị T đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. *Quy định:* Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. *Quyền kháng cáo:* Chị Nguyễn Thị Thu T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng anh Nguyễn Văn Th có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban Nhân dân xã VL, huyện VN, tỉnh KH./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện VN ;
- Chi cục THA huyện VN;
- UBND xã Vạn Long, huyện VN (số 69 ngày 06/12/2011)
- Các đương sự;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu: VT, AV.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thành Phần